

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1322/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 về việc “Thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Ông Nguyễn Ngọc D – sinh năm 1972;

Địa chỉ: 1, Tổ A, Khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và bà Nguyễn Thị Thanh T – sinh năm 1979;

Địa chỉ: 1 K, Phường I, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 12 năm 2022, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung đã trưởng thành tên Nguyễn Ngọc T1, sinh ngày 28/4/2002.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thanh T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 06, quyền số 01/2003 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/01/2003 không còn giá trị.

- Về con chung: Có 01 con chung đã trưởng thành tên Nguyễn Ngọc T1, sinh ngày 28/4/2002.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí dân sự đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Nguyễn Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thanh T phải nộp nhưng được cản trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà ông D và bà T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004896 ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thanh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nội nhân:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 12;
- UBND phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Túy Như